

(V/v: Giải trình về số liệu tài chính tại  
BCTC năm tài chính 2020 đã được kiểm toán  
(từ 01/04/2020 đến 31/12/2020))

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long năm tài chính 2020 (từ 01/4/2020 đến 31/12/2020) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC), Công ty xin được giải trình như sau:

**A. Giải trình về chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC năm tài chính 2020 chưa kiểm toán và BCTC năm tài chính 2020 đã được kiểm toán:**

**I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	BCTC Công ty lập	BCTC kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	54.745.694.075	54.750.894.075	5.200.000
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	927.918.143	927.918.143	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	53.817.775.932	53.822.975.932	5.200.000
4. Giá vốn hàng bán	11	55.785.647.150	55.741.085.166	-44.561.984
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	-1.967.871.218	-1.918.109.234	49.761.984
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	40.984.970	40.984.970	0
7. Chi phí tài chính	22	7.030.527.026	7.332.473.152	301.946.126
8. Chi phí bán hàng	25	1.749.316.815	1.749.316.815	0
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.834.028.116	2.834.028.116	0
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	-13.540.758.205	-13.792.942.347	-252.184.142
11. Thu nhập khác	31	6.100.017	6.100.017	0
12. Chi phí khác	32	197.601.968	197.601.968	0
13. Lợi nhuận khác	40	-191.501.951	-191.501.951	0
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	-13.732.260.156	-13.984.444.298	-252.184.142
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		0	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	-13.732.260.156	-13.984.444.298	-252.184.142

1. **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Tăng 5.200.000 đồng là do điều chỉnh tăng doanh thu ghi nhận thiếu của Công ty TNHH Mỹ phẩm Nhung Anh.
2. **Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Tăng 5.200.000 đồng là do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
3. **Giá vốn hàng bán:** Giảm 44.561.984 đồng do:
  - Điều chỉnh giảm phân bổ chi phí trả trước (tài khoản 242): 44.627.778 đồng.
  - Điều chỉnh tăng giá vốn của hàng hóa do hạch toán thiếu: 65.794 đồng.
4. **Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Tăng 49.761.984 đồng do ảnh hưởng tăng / giảm của các chỉ tiêu trên.
5. **Chi phí tài chính:** Tăng 301.946.126 đồng do:
  - Trích lập dự phòng bổ sung khoản dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán vào Công ty CP Rượu Hapro: 59.300.000 đồng.
  - Trích lập dự phòng bổ sung khoản góp vốn đầu tư vào Công ty con: 242.646.126 đồng.
6. **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:** Giảm 252.184.142 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
7. **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:** Giảm 252.184.142 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
8. **Lợi nhuận sau thuế TNDN:** Giảm 252.184.142 đồng do ảnh hưởng của chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” và “Chi phí thuế TNDN hiện hành”.

Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ cũng bị ảnh hưởng chủ yếu bởi các điều chỉnh trên.

## II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	BCTC Công ty lập	BCTC kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	56.021.624.223	52.744.298.118	-3.277.326.105
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	2.663.388.366	2.677.080.284	13.691.918
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	53.358.235.857	50.067.217.834	-3.291.018.023
4. Giá vốn hàng bán	11	55.231.034.623	51.437.740.298	-3.793.294.325
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	-1.872.798.766	-1.370.522.464	502.276.302
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	41.507.511	41.561.817	54.306
7. Chi phí tài chính	22	7.039.861.317	7.099.161.317	59.300.000
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-6.398.733	0	6.398.733

0101  
 CÔNG  
 CỔ  
 VÀ  
 THẨM  
 GIÁ

8



9. Chi phí bán hàng	25	2.805.533.953	3.249.922.103	444.388.150
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.859.213.029	3.165.498.413	306.285.384
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	-14.542.298.287	-14.843.542.480	-301.244.193
12. Thu nhập khác	31	6.100.017	6.100.017	0
13. Chi phí khác	32	197.601.978	197.601.978	0
14. Lợi nhuận khác	40	-191.501.961	-191.501.961	0
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	-14.733.800.248	-15.035.044.441	-301.244.193
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0	0	0
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	-14.733.800.248	-15.035.044.441	-301.244.193

BCTC hợp nhất của Công ty được hợp nhất từ BCTC công ty mẹ và các Công ty con:

- Công ty TNHH một thành viên Rượu vang Thăng Long.
- Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Địa ốc Thăng Long.
- Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Vang Thăng Long.

Vi vậy, sự thay đổi của các chỉ tiêu tương ứng của BCTC Công ty mẹ và BCTC của các Công ty con sẽ ảnh hưởng đến BCTC hợp nhất. Cụ thể:

1. **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Giảm 3.277.326.105 đồng do:

- Tăng:
- + Ảnh hưởng của BCTC Công ty mẹ, điều chỉnh tăng doanh thu: 5.200.000 đồng.
- + Hợp nhất bổ sung doanh thu của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long: 107.132.727 đồng.
- + Bổ sung hàng bán trả lại của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long về Công ty mẹ: 13.691.918 đồng.
- Giảm: Điều chỉnh giảm doanh thu hợp nhất do bổ sung phần doanh thu tính trùng giữa Công ty mẹ và các Công ty con: 3.403.350.750 đồng.

2. **Các khoản giảm trừ doanh thu:** Tăng 13.691.918 đồng là bổ sung hàng bán trả lại của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long.

3. **Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Giảm 3.291.018.023 đồng do ảnh hưởng của 02 chỉ tiêu trên.

4. **Giá vốn hàng bán:** Giảm 3.793.294.325 đồng do:

- Hợp nhất bổ sung giá vốn hàng bán và hàng trả lại Công ty mẹ của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long: 98.966.659 đồng.
- Giảm:
- + Ảnh hưởng của BCTC Công ty mẹ, điều chỉnh giảm giá vốn hàng bán: Giảm 44.561.984 đồng.
- + Điều chỉnh giảm giá vốn hợp nhất do bổ sung phần giá vốn tính trùng giữa Công ty mẹ và các Công ty con: 3.847.699.000 đồng ✓



5. **Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Tăng 502.276.302 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
6. **Doanh thu hoạt động tài chính:** Tăng 54.306 đồng do hợp nhất bổ sung lãi tiền gửi của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long.
7. **Chi phí tài chính:** Tăng 59.300.000 đồng là trích lập dự phòng bổ sung khoản dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán vào Công ty CP Rượu Hapro.
8. **Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết:** Tăng 6.398.733 đồng do trên BCTC hợp nhất Công ty lập không hợp nhất các chỉ tiêu doanh thu và chi phí của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long mà chỉ đưa 99% số lỗ của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long vào chỉ tiêu này. Do Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long hiện nay đã là Công ty con với 99% vốn của Công ty CP Vang Thăng Long, Kiểm toán đã điều chỉnh hợp nhất các chỉ tiêu doanh thu và chi phí của Công ty CP TM&DV Vang Thăng Long vào BCTC hợp nhất và loại bỏ phần lợi nhuận của Cty TM&DV Vang Thăng Long trích vào chỉ tiêu này.
9. **Chi phí bán hàng:** Tăng 444.388.150 đồng là do:
  - Hợp nhất bổ sung chi phí bán hàng của Công ty con: 39.900 đồng.
  - Tăng 444.348.250 đồng do loại trừ phần chi phí bán hàng trùng của Công ty mẹ và Công ty con.
10. **Chi phí quản lý doanh nghiệp:** Tăng 306.285.384 đồng là do:
  - Hợp nhất bổ sung chi phí quản lý doanh nghiệp của CP TM&DV Vang Thăng Long: 14.643.841 đồng
  - Điều chỉnh bổ sung chi phí lợi thế thương mại đầu tư vào Công ty con vào chi phí quản lý doanh nghiệp: 291.641.543 đồng.
11. **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:** Giảm 301.244.193 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
12. **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:** Giảm 301.244.193 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
13. **Lợi nhuận sau thuế TNDN:** Giảm 301.244.193 đồng do ảnh hưởng của chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế" và "Chi phí thuế TNDN hiện hành".

Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất cũng bị ảnh hưởng chủ yếu bởi các điều chỉnh trên.

#### **B. Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC năm tài chính 2020:**

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty xin được giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN năm tài chính 2020 bị lỗ và thay đổi vượt quá 10% so với năm tài chính 2019 trên Báo cáo tài chính năm tài chính 2020 (từ 01/04/2020 đến 31/12/2020) của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC) như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ	Tỷ đồng	-13,98	-12,94
Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất	Tỷ đồng	-15,04	-12,95

Theo số liệu trên BCTC năm tài chính 2020 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 Công ty mẹ bị lỗ 13,98 tỷ đồng, lỗ 15,04 tỷ đồng trên BCTC hợp nhất và lỗ năm 2020 trên BCTC hợp nhất vượt quá 10% so với năm 2019. Nguyên nhân chủ yếu là do:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục chịu ảnh hưởng kép của đại dịch Covid-19 và Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt với nhiều chế tài mạnh. Do đó, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu hơn và hạn chế sử dụng tất cả các loại đồ uống có cồn nên sức mua giảm mạnh so với mọi năm làm sản lượng tiêu thụ của các sản phẩm rượu giảm một cách đáng kể.

Việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty mang tính mùa vụ cao, chủ yếu tiêu thụ mạnh vào thời điểm Tết nguyên đán.

Từ năm tài chính 2020, HĐQT Công ty quyết định thay đổi niên độ kế toán của Công ty, theo đó, năm tài chính 2020 chỉ có 9 tháng, bắt đầu ngày 01/04/2020 và kết thúc ngày 31/12/2020 là thời điểm trước Tết Nguyên đán nên các chỉ tiêu tài chính trên BCTC năm 2020 giảm so với năm 2019 (năm tài chính 2019 có 12 tháng).

Do ảnh hưởng của các nguyên nhân trên, sản lượng tiêu thụ năm 2020 của Công ty giảm 46,5% so với năm 2019; Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty mẹ chỉ đạt 72,6% so với năm 2019 và tổng doanh thu của toàn Công ty chỉ đạt 66,3% so với năm 2019.

Trong năm, Công ty đã kiểm soát tốt các khoản chi phí phát sinh: Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính.

Trên đây là toàn bộ giải trình các nội dung của BCTC năm tài chính 2020 (từ 01/04/2020 đến 31/12/2020) đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long.

Công ty Cổ phần Vang Thăng Long trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.TC-HCTH. P.TC-KT.

